

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2600104283 ngày 02/06/2010 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp, và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 26/11/2013)



TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Trụ sở chính : 70 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 3717 1603 Fax: (84.4) 3717 1604

Website : www.songhongcorp.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Vũ Thanh Tùng

Điện thoại : (84.4) 3717 1603 Fax: (84.4) 3717 1604

MỤC LỤC

PHẦN 1. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	4
I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	4
1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	4
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
3. Quá trình tăng vốn.....	6
4. Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch:	6
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY	7
1. Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty	7
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty.....	8
III. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP.....	11
1. Cổ đông sáng lập.....	11
2. Cơ cấu cổ đông	11
IV. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY LIÊN QUAN ĐẾN SHG.....	11
1. Công ty mẹ của SHG	11
2. Danh sách công ty con, công ty liên kết, công ty đầu tư tài chính của SHG.....	11
3. Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối SHG	16
V. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	17
1. Sản phẩm dịch vụ chính	17
VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	20
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ - Tổng Công ty trong năm 2012, 2013 ..	20
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty trong năm 2012, 2013 ..	20
3. Định hướng trong thời gian tới	21
VII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH	23
1. Vị thế của Công ty trong ngành	23
2. Triển vọng phát triển ngành.....	23
3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổng Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.....	24
VIII. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	25
1. Số lượng người lao động trong Tổng Công ty	25
2. Chính sách đối với người lao động	25
IX. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC.....	26
X. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	27
1. Các chỉ tiêu cơ bản	27
2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	30
XI. TÀI SẢN.....	33
XII. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC TRONG NĂM 2014	34
XIII. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN	34
XIV. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH.....	34

XV.	CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIỆN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY	35
	PHẦN 2. QUẢN TRỊ CÔNG TY	36
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	36
1.	Ông Đặng Tiên Phong - CTHĐQT.....	36
2.	Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Chủ tịch HĐQT	37
3.	Ông Phạm Văn Nghĩa - TVHĐQT kiêm Tổng giám đốc.....	39
4.	Ông Lã Tuấn Hưng - TVHĐQT	40
5.	Ông Phan Việt Anh - TVHĐQT	41
II.	BAN KIỂM SOÁT	43
1.	Ông Trần Anh Tài - Trưởng Ban kiểm soát.....	43
2.	Bà Phạm Thị Mai Hương - Thành viên BKS.....	44
3.	Ông Hoàng Tùng Thiện - TVBKS.....	45
III.	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	47
1.	Ông Phạm Văn Nghĩa - Tổng Giám đốc được nêu tại phần Ông Phạm Văn Nghĩa - TVHĐQT kiêm Tổng giám đốc.....	47
2.	Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Tổng Giám đốc được nêu tại phần Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Chủ tịch HĐQT	47
3.	Bà Phùng Minh Bằng - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	47
4.	Ông Mai Văn Đông - P.TGD.....	48
5.	Ông Nguyễn Tất Thành - P.TGD	50
6.	Ông Trần Huy Hoàng - P.TGD	51
7.	Ông Nguyễn Đức Toàn - P.TGD.....	52
8.	Ông Phùng Quang Hải - P.TGD.....	53
IV.	KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	54
	PHẦN 3. PHỤ LỤC.....	55

PHẦN 1. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên doanh nghiệp	:	Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Tên tiếng Anh	:	Songhong Joint Stock Corporation
Tên viết tắt	:	SONGHONG CORP
Trụ sở chính	:	70 An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội
Chi nhánh 1	:	Phòng 01 tầng hầm cung thể thao Tiên Sơn, đường Phan Đăng Lưu, Đà Nẵng.
Chi nhánh 2	:	Đường 10, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định.
Văn phòng đại diện	:	Ban điều hành dự án xây dựng gói thầu DH 1.6 – Văn phòng đại diện Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng, địa chỉ: TK11, Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam
Điện thoại	:	(84-4) 3717 1603 Fax: (84-4) 3717 1604
Email	:	info@songhongcorp.vn
Web	:	www.songhongcorp.vn
Ngày chuyển đổi thành Công ty đại chúng	:	
Giấy Đăng ký kinh doanh	:	Giấy CNĐKKD số 2600104283, đăng ký lần đầu ngày 02/06/2010, đăng ký sửa đổi lần ba ngày 26/11/2013 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hà Nội cấp
Người đại diện pháp luật	:	Phạm Văn Nghĩa – Tổng Giám đốc
Vốn điều lệ	:	270.000.000.000 VNĐ (Hai trăm bảy mươi tỷ đồng)
Logo	:	

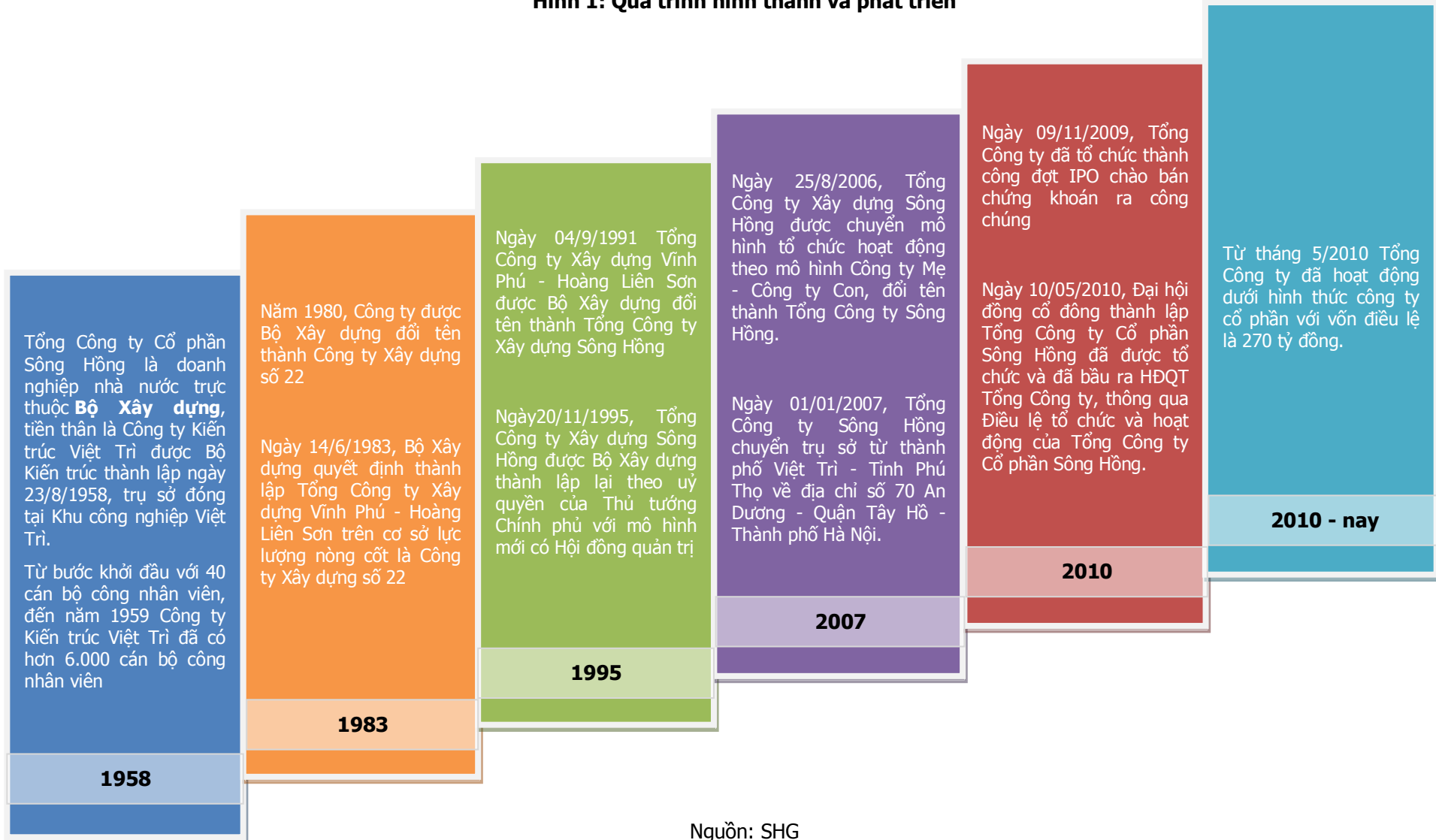
Năm đăng ký công ty đại chúng : 2013

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư tài chính, bất động sản;
- Xây dựng hạ tầng, công nghiệp và dân dụng;
- Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án;
- Nghiên cứu, phát triển và đào tạo công nghệ mới ứng dụng trong thi công hiện đại.

2. Quá trình hình thành và phát triển

Hình 1: Quá trình hình thành và phát triển



3. Quá trình tăng vốn

Từ ngày 02/06/2010, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng chính thức được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và hoạt động dưới hình thức Tổng Công ty Cổ phần với vốn điều lệ 270 tỷ đồng. Tới nay, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng chưa tiến hành tăng vốn lần nào.

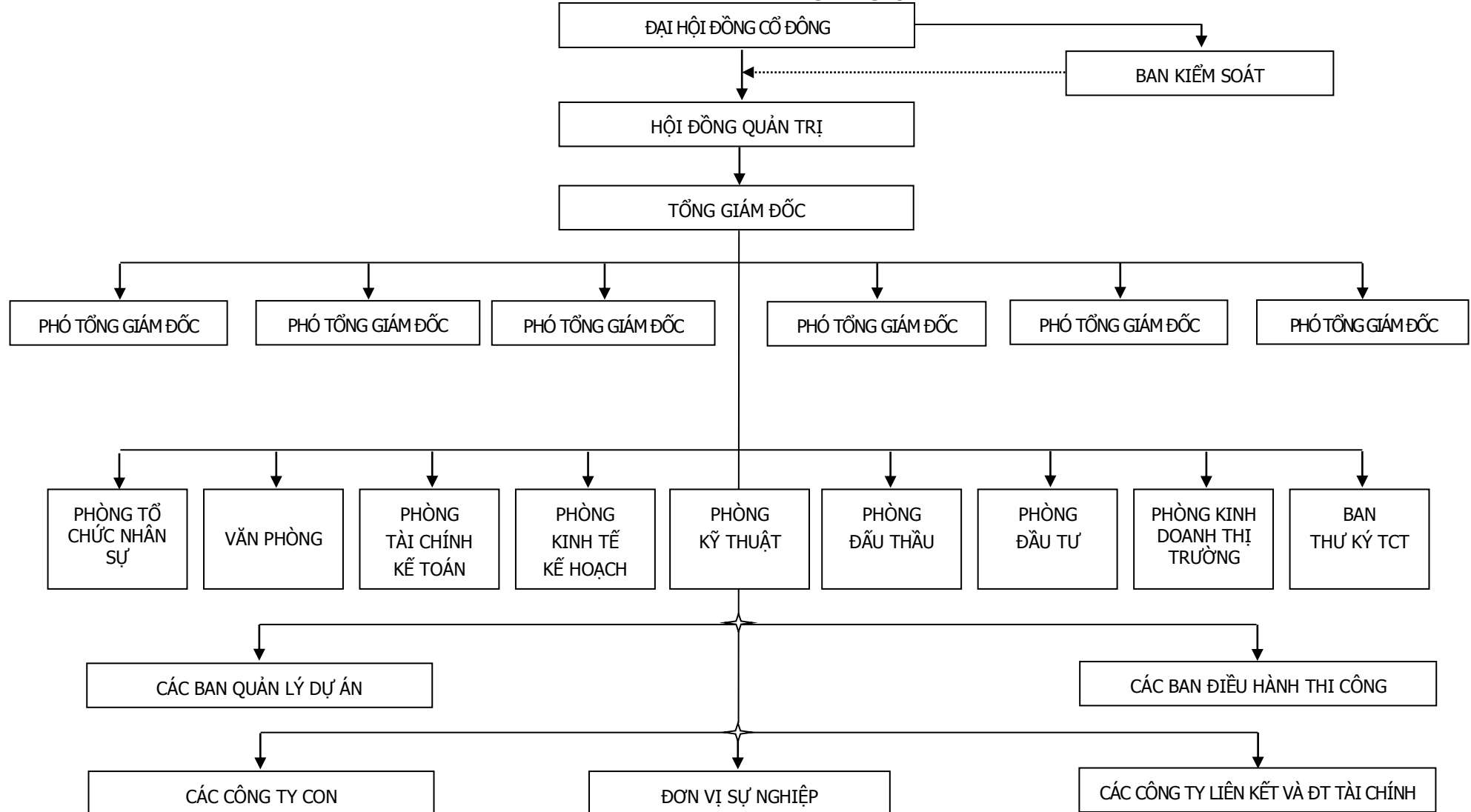
4. Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch:

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông – Không hạn chế chuyển nhượng
Mã cổ phiếu	: SHG
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	: 27.000.000 cổ phần
Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá)	: 270.000.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi tỷ đồng)

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY

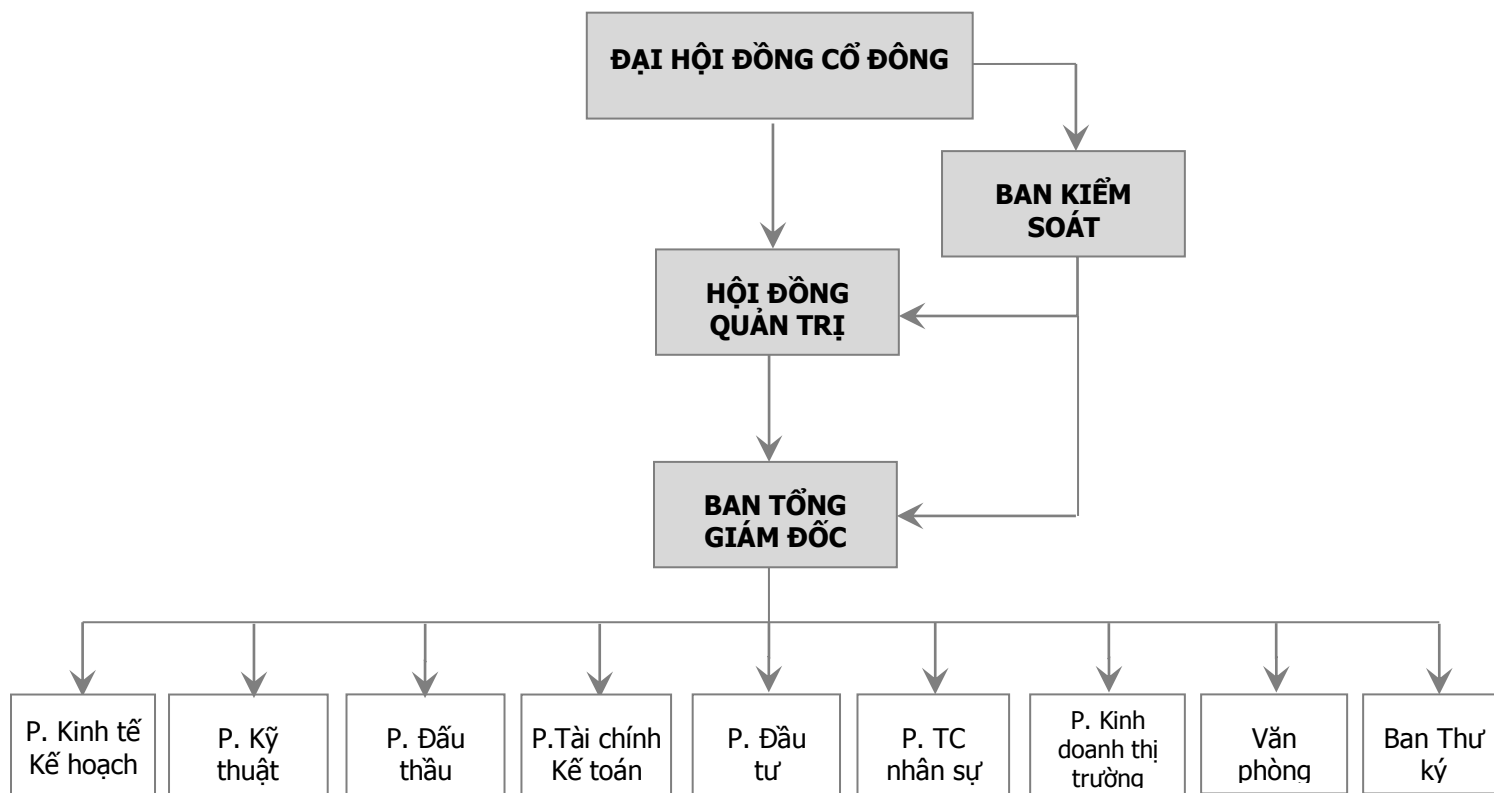
1. Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty

Hình 2: Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty



2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty

Hình 3: Sơ đồ bộ máy quản lý của Tổng Công ty



Nguồn: SHG

Cơ cấu bộ máy quản lý

SHG hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, có cơ cấu tổ chức như sau: (i) Đại hội đồng cổ đông, (ii) Hội đồng quản trị, (iii) Ban kiểm soát, (iv) Ban Tổng giám đốc, (v) Các phòng ban.

- ❖ **Đại Hội đồng cổ đông:** Là cơ quan quyền lực cao nhất của Tổng Công ty, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề thuộc quyền hạn theo quy định của luật pháp và điều lệ Tổng Công ty.
- ❖ **Hội Đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Tổng Công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- ❖ **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- ❖ **Ban Tổng giám đốc:** Tổng giám đốc là người điều hành, có thẩm quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng giám đốc là người giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các công việc và nhiệm vụ được giao.
- ❖ **Chức năng các đơn vị, phòng ban:**

Phòng Kinh tế kế hoạch: là phòng chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty trong các lĩnh vực:

- Công tác Quản lý Kinh tế;

- Công tác Hợp đồng kinh tế;
- Công tác Kinh tế dự toán;
- Công tác xây dựng, quản lý kế hoạch và báo cáo thống kê;
- Công tác quản lý vật tư và sản xuất công nghiệp;
- Công tác Kinh doanh;
- Công tác pháp chế;
- Thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;
- Công tác phát triển thương hiệu của Tổng Công ty; Phát triển thị trường; Công nghệ truyền thông;
- Quản lý Website của Tổng Công ty;
- Tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống thông tin – tư liệu truyền thông, báo chí, triển khai các hoạt động tuyên truyền quảng bá để phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Phòng kế toán – tài chính: là phòng chức năng tham mưu giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty trong các lĩnh vực:

- Công tác Tài chính – Kế toán, của Tổng Công ty;
- Công tác tạo nguồn, sử dụng, thu hồi vốn và xử lý các nguồn vốn của Tổng Công ty.;
- Công tác kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế trong Tổng Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Tổng Công ty;
- Công tác hạch toán kế toán, quản lý chi phí của Tổng Công ty;
- Công tác phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;
- Công tác thanh tra tài chính các đơn vị thành viên Tổng Công ty.

Phòng Kỹ thuật: là phòng chức năng giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty về các lĩnh vực:

- Quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ các công trình xây dựng;
- Ứng dụng công nghệ mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất;
- Công tác an toàn, bảo hộ lao động;
- Công tác quản lý máy móc thiết bị thi công Cơ giới.

Phòng Đấu thầu: là phòng chức năng giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty về các lĩnh vực:

- Công tác đấu thầu và tiếp thị đấu thầu;
- Phối hợp thương thảo hợp đồng khi có kết quả trúng thầu;
- Công tác quảng bá, xây dựng mạng lưới thông tin về thị trường.

Phòng Đầu tư: là phòng chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty trong việc định hướng quản lý và điều hành về chiến lược đầu tư phát triển của Tổng Công ty. Cụ thể:

- Soạn thảo Quy chế phân cấp quản lý đầu tư và các quy định khác về công tác đầu tư;
- Quản lý hoạt động đầu tư;
- Xây dựng chiến lược đầu tư, kế hoạch đầu tư;
- Nghiên cứu và phát triển các dự án đầu tư mới;
- Giám sát, đánh giá đầu tư;

- Quản lý Kinh doanh Bất động sản.
- Các công tác khác liên quan.

Phòng Kinh doanh thị trường: là phòng chức năng tham mưu giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty trong các lĩnh vực:

- Công tác phát triển thị trường;
- Công tác kinh doanh bất động sản, các sản phẩm công nghiệp, dịch vụ.

Phòng Tổ chức nhân sự: là phòng chức năng tham mưu giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty trong các lĩnh vực:

- Công tác tổ chức và công tác cán bộ;
- Công tác Đổi mới Doanh nghiệp;
- Chính sách đối với người lao động;
- Công tác lao động, tiền lương;
- Công tác tuyển dụng và đào tạo;
- Công tác thanh tra, bảo vệ chính trị nội bộ;
- Công tác quân sự;
- Công tác y tế, tham gia công tác bảo hộ lao động;
- Công tác Thi đua khen thưởng.

Văn phòng: là phòng chức năng giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng Công ty về các lĩnh vực:

- Quản lý công tác đối nội, đối ngoại của Tổng Công ty;
- Quản lý công tác văn thư, lưu trữ;
- Quản lý công tác hành chính, quản trị, lễ tân và bảo vệ cơ sở vật chất, đảm bảo phương tiện làm việc, đi lại, phục vụ cung cấp những vật dụng cần thiết cho hoạt động quản lý của các phòng, ban và lãnh đạo TCT.

Ban Thư ký: là phòng ban chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT.

III. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

1. Cổ đông sáng lập

Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng được chuyển đổi từ Tổng Công ty Sông Hồng, trực thuộc Bộ xây dựng ("BXD") thông qua quá trình cổ phần hóa. Vì vậy, Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập.

2. Cơ cấu cổ đông

2.1 Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 08/01/2015

TT	Cổ đông	SL cổ đông	SLCP	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	354	27.000.000	100
1	Tổ chức	06	21.963.256	81,34
2	Cá nhân	348	5.036.744	18,66
II	Cổ đông nước ngoài			
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
Tổng cộng			27.000.000	100%

Nguồn: SHG

2.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của SHG tại thời điểm 08/01/2015

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của SHG tại 8/1/2015

TT	Cổ đông	ĐKKD/CMT	Địa chỉ	SLCP	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Bộ Xây Dựng	353-NQ/QH/K4	37 Lê Đại Hành, Hà Nội	19.763.178	197.631.780.000	73,19%
2	Bà Nguyễn Thị Anh Tú	025603579		2.228.000	22.280.000.000	8,25%
Tổng cộng				21.991.178	219.911.780.000	81,45%

Nguồn: SHG

IV. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY LIÊN QUAN ĐẾN SHG

1. Công ty mẹ của SHG

Không có

2. Danh sách công ty con, công ty liên kết, công ty đầu tư tài chính của SHG

Đơn vị sự nghiệp

1. Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng

Địa chỉ : Khu 6B phường Nông Trang, Tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Ngành nghề chính : Giáo dục đào tạo

Danh sách các công ty con

Tại 31/12/2014, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng có 10 công ty con trong các lĩnh vực (i) Xây lắp, (ii) Vật liệu xây dựng và (iii) bất động sản. Vốn điều lệ của các công ty này từ 03 tỷ đến 50 tỷ đồng tùy vào từng ngành nghề kinh doanh và tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty thấp nhất là 51%. Chi tiết các công ty con như sau:

Bảng 3: Danh sách công ty con tại thời điểm 31/12/2014

TT	Chỉ tiêu	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy ĐKKD	Ngành nghề	Vốn điều lệ	% sở hữu của SHG
1	CT TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.0943	0105338685	Xây dựng, bất động sản	30.000.000.000	100%
2	Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.0943	0105771673	Xây dựng, bất động sản	30.000.000.000	100%
3	CTCP Sông Hồng Thăng Long	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3718.6099		Xây dựng	5.000.000.000	55,70%
4	CTCP Xây dựng số 1 Sông Hồng	72 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3829.4852	0100106345	Xây dựng, bất động sản	25.000.000.000	51%
5	CTCP đầu tư và xây dựng Sông Lô	Khu 1, phường Dữu Lâu, Tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ		2600106442-006	Vật liệu xây dựng	7.500.000.000	57,70%
6	CTCP tư vấn và xây dựng đô thị Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 6280.0617	0105715291	Tư vấn	3.000.000.000	51%
7	CTCP đầu tư Reenco Sông Hồng	17M1, khu đô thị mới Yên Hòa, Cầu Giấy Hà Nội	(04) 6269.8601	0102343302	Bất động sản, xây lắp	50.000.000.000	55%
8	CTCP xây dựng đô thị Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.2724	0102719114	Bất động sản, xây lắp	10.000.000.000	51%
9	CTCP nhân lực quốc tế và thương mại Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.2724	0104638446	Thương mại, dịch vụ	5.000.000.000	55%

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

10	CTCP Sông Hồng Đà Nẵng	61/3 đường Tiểu La, Hòa Cường, Hải Châu, Đà Nẵng			Xây lắp	10.000.000.000	65%
----	------------------------	--	--	--	---------	----------------	-----

Nguồn: SHG

Danh sách các công ty liên kết

Tại 31/12/2014, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng có 13 công ty liên kết trong các lĩnh vực (i) Xây lắp, (ii) Sản xuất điện, thép và (iii) bất động sản. Vốn điều lệ của các công ty này từ 1,6 tỷ đến 310 tỷ đồng tùy vào từng ngành nghề kinh doanh và tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty cũng giao động từ 20% đến 49% tùy thuộc vào ngành nghề. Chi tiết các công ty liên kết như sau:

Bảng 4: Danh sách các công ty liên kết tại thời điểm 31/12/2014

TT	Chi tiêu	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy ĐKKD	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu của SHG
1	CTCP Sông Hồng Miền Trung	Tầng 2, tòa nhà New Economic – Nam Vỹ Dạ, Tp Huế	(05) 4393.5588	3300972611	Xây lắp	20.000.000.000	35,5%
2	CTCP Năng Lượng Sông Hồng	Xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái		0103020249	Sản xuất thủy điện	74.625.000.000	48,9%
3	CTCP Sông Hồng số 36	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(021) 0395.3552	2600314474	Xây lắp	20.000.000.000	49%
4	CTCP thép Sông Hồng	Phường Bạch Hạc, Tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	(021) 0386.1288	2600329294	Sản xuất thép	310.000.000.000	33%
5	CTCP XNK và Xây dựng Sông Hồng	Nhà A202 – khu biệt thự MỄ Trì Thượng, Từ Liêm, HN		0103015855	Xây lắp	25.000.000.000	21%
6	CTCP Sông Hồng Sài Gòn	138 đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, Tp HCM		0310972333	Xây lắp	20.000.000.000	26%
7	CTCP Sông Hồng Số 10	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.3388	0104402095	Xây lắp	30.000.000.000	20%
8	CTCP Sông Hồng Tây Đô	243 đường Cái Sơn, quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ		1801197871	Xây lắp	10.000.000.000	30%
9	CTCP Đầu tư địa ốc Sông Hồng	Tầng 15, tòa nhà 165 Thái Hà, Hà Nội	(04) 3200.8393	0102267002	Xây lắp, bất động sản	100.000.000.000	26%
10	CTCP Đầu tư và xây dựng Sông Hồng	Nhà B10, lô TT13, Văn Quán, Hà			Xây lắp	10.000.000.000	20%

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

TT	Chỉ tiêu	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy ĐKKD	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu của SHG
	Hồng 9	Đông, Hà Nội					
11	CTCP Sông Hồng số 8	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.2724	0103018522	Xây lắp, bất động sản	20.000.000.000	20%
12	CTCP Sông Hồng Bình Tây	138 đường Cộng Hòa, quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh		0309902652	Xây lắp, bất động sản	40.000.000.000	20%
13	CTCP tư vấn xây dựng Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.2724		Tư vấn, xây lắp	1.600.000.000	21%

Nguồn: SHG

Danh sách công ty góp vốn đầu tư tài chính

Tại 31/12/2014, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng có 05 công ty góp vốn đầu tư tài chính trong các lĩnh vực (i) Xây lắp, (ii) Sản xuất nhôm và (iii) Lắp đặt máy móc thiết bị. Vốn điều lệ của các công ty này từ 10 tỷ đến 105 tỷ đồng tùy vào từng ngành nghề kinh doanh. Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty cũng giao động từ 02% đến 17% tùy thuộc vào ngành nghề. Chi tiết các công ty SHG đầu tư tài chính dài hạn như sau:

Bảng 5: Danh sách các công ty góp vốn đầu tư tài chính tại thời điểm 31/12/2014

T T	Chi tiêu	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy ĐKKD	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu của SHG
1	CTCP Sông Hồng số 6	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội		0103042911	Xây lắp	10.000.000.000	17%
2	CTCP nhôm Sông Hồng	Bến Gót, Tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	(021) 0386.2644	2600213532	Sản xuất nhôm	80.000.000.000	1%
3	CTCP công nghệ và truyền thông Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội		0102613340	Lắp đặt máy móc thiết bị	20.000.000.000	10%
4	CTCP Sông Hồng Đại Phát	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội		0105609173	Xây lắp	10.000.000.000	10%
5	CTCP đầu tư và kinh doanh bất động sản Hà Nội - Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	(04) 3717.3034	0105200528	Xây lắp, bất động sản	105.000.000.000	2%

Nguồn: SHG

3. Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối SHG

Không có

V. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Sản phẩm dịch vụ chính

Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng hoạt động trong 04 mảng kinh doanh chính bao gồm (i) Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và (ii) Đầu tư và Kinh doanh bất động sản, (iii) Sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng và (iv) Dịch vụ tư vấn xây dựng và đào tạo, xuất nhập khẩu lao động và thương mại.

Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp

Sản phẩm chủ lực của Công ty là (i) thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, (ii) thi công đường và các công trình hạ tầng trong ngành xây dựng và giao thông.

Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng là một trong những đơn vị xây dựng cơ bản đứng đầu của Bộ xây dựng. Trong những năm vừa qua Tổng Công ty đã không ngừng đa dạng hoá các công trình mà Tổng Công ty tham gia thi công. Đến nay sản phẩm của Tổng Công ty phát triển đa lĩnh vực ngành nghề, đa dạng hoá sản phẩm bao gồm các công trình như nhà cao tầng, nhà thi đấu, nhà máy, đường bộ, cầu, v.v.

Trên lĩnh vực thi công xây lắp, hoạt động thi công xây lắp các công trình có yêu cầu kỹ thuật cao luôn là ưu thế vượt trội của TCT CP Sông Hồng. Điển hình như: (i) Công trình Nhà Thi đấu TDTT Đà Nẵng có sức chứa 5.000 - 7.000 khán giả (ii) công trình Nhà thi đấu đa năng tỉnh Nam Định có sức chứa từ 4.000 khán giả, (iii) Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng, (iv) Khu nhà ở I1, I2 Thái Hà, (v) Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh, (vi) Ký túc xá Đại học QG Tp Hồ Chí Minh, (vii) Thủy điện Ngòi Hút, (viii) Khu công nghiệp làng nghề Đông Thọ, (ix) Nhà máy cán thép Sông Hồng v.v. Đây là những công trình có yêu cầu kỹ thuật cao, giá trị lớn, tiến độ thi công ngắn. nhưng TCT CP Sông Hồng đã bàn giao công trình đúng tiến độ, đảm bảo an toàn, chất lượng, đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư.

Bảng 6: Một số công trình tiêu biểu mà Tổng công ty đã hoàn thành

Công trình	GT Hợp đồng (đồng)
Công trình dân dụng	
Trường Đại học quốc gia Tp Hồ Chí Minh	336.000.000.000
Gói thầu số 17 "Xây dựng nhà ga" thuộc dự án mở rộng nhà ga T1 – cảng hàng không Nội Bài	305.000.000.000
Nhà thi đấu TDTT Nam Định	741.000.000.000
Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2	958.000.000.000
Nhà thi đấu đa năng Tp. Đà Nẵng	925.694.000.000
Thi công xây lắp nhà CT1A, CT1B – Dự án xây dựng công trình khu tái định cư CT1 – CT5, Hà Nội	265.252.000.000
Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	261.142.000.000
Bệnh viện Từ Dũ	200.000.000.000
Công trình giao thông và cơ sở hạ tầng	
Cầu Gò Nổi	108.000.000.000

Công trình	GT Hợp đồng (đồng)
Cải tạo môi trường sông Phú Lộc	119.090.000.000
Gói thầu B15A – Cải tạo hệ thống thoát nước Liên Chiểu, Q. Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng	143.569.000.000
Gói thầu DH1.6, DH1.11, DH 1.19 thuộc dự án Vệ sinh môi trường tỉnh Quảng Bình	191.283.000.000
Dự án Thoát nước Hải Phòng	120.000.000.000
Gói thầu Đường vành đai II Tp. Hà Nội	89.535.000.000
Đường Cát Linh – La Thành – Yên Lãng, Tp. Hà Nội	63.780.000.000
Công trình công nghiệp	
Thủy điện Ngòi Hút	301.000.000.000
Khu nhà máy chính và khu hành chính – Dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1	1.447.426.000.000
Xây dựng nhà máy cán thép Sông Hồng	300.000.000.000

Nguồn: SHG

Đầu tư và kinh doanh bất động sản

Bất động sản cũng là mảng kinh doanh quan trọng thứ hai của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng. Trong lĩnh vực bất động sản, Tổng Công ty hoạt động trong các mảng (i) Đầu tư, kinh doanh nhà , (ii) Phát triển cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, (iii) Kinh doanh bất động sản và dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở.

Các Dự án đầu tư tiêu biểu:

- Các dự án khu đô thị, nhà ở: Dự án Nhà ở cho cán bộ công chức Nhà xuất bản chính trị Quốc gia – Sự Thật, khu đô thị Bắc Cổ Nhuế - Chèm, Từ Liêm, Hà Nội; Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 – Thái Hà – Đống Đa, Hà Nội; Dự án tổ hợp công trình đa chức năng Sông Hồng Tower – Tây Hồ Tây, Xã Cổ Nhuế, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội; Dự án Tổ hợp nhà ở tái định cư và chung cư Sông Hồng - Hoàng Mai, Hà Nội; Dự án Đơn nguyên ĐN1 và ĐN3 Tòa nhà CT3 Trung Văn – Từ Liêm - Hà Nội; Dự án Khu dân cư Bắc Vĩnh Hải – TP Nha Trang; Dự án Khu đô thị Sông Hồng Nhơn Trạch – Đồng Nai; Dự án Khu nhà ở chung cư cao cấp và trung tâm thương mại 165/5 Nguyễn Văn Luông - TP.HCM...
- Các dự án khu du lịch, khách sạn: Khu du lịch Sông Hồng – Cam ranh resort, tỉnh Khánh Hòa; Khách sạn Royal Sông Hồng – TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai...
- Các dự án khu công nghiệp: cụm công nghiệp làng nghề Đông thọ -Yên Phong - Bắc Ninh;
- Các dự án sản xuất công nghiệp: Dự án nhà máy thép Sông Hồng; Dự án Thủy điện Ngòi Hút v.v.

Sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng

Kinh doanh vật liệu xây dựng là mảng kinh doanh lớn của Tổng công ty sau lĩnh vực xây dựng và bất động sản. Các sản phẩm vật liệu xây dựng tiêu biểu của Tổng công ty có thể kể đến:

- Nhà máy nhôm Sông Hồng với sản phẩm chính là nhôm thanh định hình với thương hiệu SHALUMI.
- Nhà máy cán thép công suất 180.000 tấn/ năm với các sản phẩm thép đa dạng từ $\Phi 6$ đến $\Phi 32$, thép góc L63x63.
- Ngoài ra Tổng công ty còn cung cấp các vật liệu xây dựng cơ bản như: cát, đá, sỏi, gạch quy chuẩn, bê tông thương phẩm v.v.

Dịch vụ tư vấn xây dựng và đào tạo, xuất nhập khẩu lao động và thương mại

Ngoài ba lĩnh vực kinh doanh chính kể trên thì Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng còn tham gia một số hoạt động dịch vụ như tư vấn thiết kế, tư vấn đầu tư, quản lý dự án, nghiên cứu và phát triển đào tạo, xuất khẩu lao động v.v.

VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ - Tổng Công ty trong năm 2012, 2013

Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.747.472.127.835	1.860.163.497.176	6,45%
Vốn chủ sở hữu	379.020.213.132	406.944.940.338	7,37%
Doanh thu thuần	806.333.420.377	832.713.304.263	3,27%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	706.026.198	-1.680.558.011	
Lợi nhuận khác	12.051.896.880	12.847.696.765	6,60%
Lợi nhuận trước thuế	12.757.923.078	11.167.138.754	-12,47%
Lợi nhuận sau thuế	11.815.581.646	9.450.486.603	-20,02%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	3,12%	2,32%	
Giá trị sổ sách	15.072	16.038	6,41%
Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá	-	-	

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty trong năm 2012, 2013

Bảng 8: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	3.175.905.975.922	3.286.813.159.909	3,49%
Vốn chủ sở hữu	131.622.189.724	128.137.473.716	-2,68%
Doanh thu thuần	1.483.549.223.961	1.336.096.964.539	-9,94%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-7.862.555.906	- 11.341.556.225	
Lợi nhuận khác	14.204.510.081	19.252.655.699	35,54%
Lợi nhuận trước thuế	6.126.979.326	1.801.423.705	-70,60%
Lợi nhuận sau thuế	4.128.177.930	- 3.524.309.375	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	1.460.627.599	-7.513.653.615	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	3,14%	-2,76%	-
Giá trị sổ sách	4.875	4.746	-2,65%
Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá	-	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của Tổng Công ty

3. Định hướng trong thời gian tới

Tái cấu trúc là định hướng của Tổng Công ty trong thời gian tới nhằm kiện toàn tổ chức và xây dựng Tổng Công ty thành một đơn vị kinh doanh vững mạnh. Theo phương án tái cấu trúc, Tổng Công ty dự kiến sẽ thực hiện một số nhiệm vụ chủ chốt sau:

Hoàn thành tái cơ cấu toàn Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng theo chiến lược phát triển được Bộ Xây dựng phê duyệt. Thoái vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết, giảm tỷ lệ vốn tại các Công ty con để tập trung tài chính cho Công ty mẹ và các Công ty nòng cốt.

Chỉ đạo hoàn thành thi công và bàn giao Chủ đầu tư các công trình, dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ. Thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư của Tổng Công ty.

- Tổ chức tiếp thị đấu thầu các công trình EPC, dự án lớn trong và ngoài nước để đảm bảo việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên toàn Tổng Công ty.
- Đẩy mạnh công tác xuất nhập khẩu, mở rộng đối tác, thị trường, lĩnh vực xuất khẩu lao động kỹ thuật để thi công các công trình tại nước ngoài.
- Nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

❖ Thuận lợi

Đầu tư nhà nước vào cơ sở hạ tầng: Nền kinh tế nước ta đang trong quá trình mở cửa và hội nhập nền kinh tế quốc tế và khu vực, đòi hỏi nhà nước phải có những chính sách cụ thể để khuyến khích phát triển nền kinh tế trong đó lĩnh vực xây dựng cơ bản, nhất là xây dựng cơ sở hạ tầng đã được Nhà nước đặc biệt quan tâm. Trong những năm tới, ngân sách dành cho xây dựng cơ bản vẫn được ưu tiên gia tăng, nhờ đó tạo ra cơ hội cho các Tổng Công ty lớn, những đơn vị có khả năng thi công các công trình lớn và khó, cơ hội trúng nhiều gói thầu lớn. Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng xác định đây là một yếu tố thuận lợi và Tổng Công ty sẽ tận dụng triệt để để tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận bền vững.

Hồ sơ kinh nghiệm: Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng đã trúng thầu và thi công nhiều gói thầu lớn, có độ phức tạp trong triển khai thi công và được khách hàng ghi nhận. Đội ngũ cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty có nhiều năm kinh nghiệm, có năng lực triển khai công việc tốt. Đây là những yếu tố thuận lợi giúp Tổng Công ty có khả năng tiếp tục trúng các gói thầu lớn trong thời gian tới.

❖ Khó khăn

Cạnh tranh trong nội bộ ngành: ngành xây lắp, bất động sản và vật liệu xây dựng là những ngành có cạnh tranh trong nội bộ ngành khá gay gắt. Riêng trong lĩnh vực xây lắp, lĩnh vực mang lại doanh thu chủ yếu cho Tổng Công ty, cạnh tranh trong nội bộ ngành gay gắt đã đẩy mức tỷ suất lợi nhuận biên của ngành xây lắp xuống mức rất thấp, có thể coi là một trong những ngành có tỷ suất lợi nhuận biên thấp nhất của nền kinh tế. Do vậy mà doanh thu tuy lớn nhưng lợi nhuận mang về

không cao, đòi hỏi Tổng Công ty phải cố gắng nỗ lực trong các khâu quản lý chi phí, hoàn thiện hồ sơ để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Nợ đọng trong lĩnh vực xây dựng cơ bản: Nợ đọng trong lĩnh vực xây dựng cơ bản là một thách thức lớn cho tất cả các doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây lắp và Tổng Công ty không là một ngoại lệ. Hiện tại, Tổng Công ty vẫn có những công trình tuy đã bàn giao từ rất lâu rồi nhưng vẫn chưa thanh quyết toán xong, khiến Tổng Công ty bị đọng vốn, khó khăn trong quản lý dòng tiền.

Thay đổi chính sách: trong lĩnh vực xây lắp và bất động sản, việc thay đổi chính sách như chính sách tính bù giá, chính sách thuế đất, chính sách đến bù giải phóng mặt bằng v.v. Thay đổi sẽ ảnh hưởng đến dự toán cũng như việc tính toán giá thành, giá bán của Tổng Công ty.

VII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH**1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Tháng 5/2010, Tổng Công ty Sông Hồng đã trở thành công ty cổ phần, trong đó Bộ Xây Dựng chiếm tới 73,19% vốn. So với các doanh nghiệp trong ngành, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng có quy mô vốn điều lệ ở mức trung bình, có doanh thu đạt mức tương đối lớn.

Bảng 9: So sánh SHG với các Công ty khác trong ngành niêm yết

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên Công ty	Ký hiệu	VĐL	Doanh thu	Lợi Nhuận
1	CTCP đầu tư xây dựng và khai thác công trình Giao thông 584	NTB	397.975	194.701	500
2	CTCP đầu tư hạ tầng và đô thị đầu khí PVC	PTL	1.000.000	475.025	(138.369)
3	CTCP đầu tư và phát triển nhà đất Cotec	CLG	200.000	367.772	30.133
4	TCT Cổ phần Sông Hồng	SHG	270.000	1.336.096	(3.524)
5	CTCP xây dựng và giao thông Bình Dương	BCE	300.000	767.859	47.055
6	CTCP đầu tư xây dựng HUD1	HU1	100.000	619.907	7.404
7	CTCP Licogi 16	LCG	390.000	304.185	(306.072)
8	CTCP ĐTXD thương mại Việt Nam Contrexim	CTX	263.538	1.353.833	42.913

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của các công ty được so sánh

2. Triển vọng phát triển ngành**Nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng**

Việt Nam đã vượt qua những thời điểm khó khăn nhất của nền kinh tế và đang bước vào chu kỳ phục hồi. Tốc độ tăng trưởng GDP trong năm 2014 đạt mức 5,8% và dự kiến duy trì ở mức trên 6% ở các năm tiếp theo. Sự phát triển của nền kinh tế và ngành xây dựng có một mối tương quan thuận chiều lớn. Sự phát triển của nền kinh tế sẽ kéo nhu cầu xây dựng cơ bản, đặc biệt là xây dựng các đường giao thông, các công trình lớn gia tăng mạnh. Ngoài ra, nhu cầu xây dựng của dân cư và các công trình phục vụ dân sinh cũng sẽ tăng trưởng, tạo cơ hội thuận lợi cho các công ty xây dựng có kinh nghiệm và năng lực như Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng gia tăng doanh thu và lợi nhuận.

Tỷ lệ đô thị hoá của Việt Nam

Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội và gia tăng thu nhập của người dân, nhu cầu sống trong một môi trường an toàn, hiện đại với các tiện ích cao cấp phát triển ngày càng nhanh. Tại các thành phố năng động, các trung tâm kinh tế xã hội đã thu hút một lượng lớn người lao động cũng như các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Do vậy, nhu cầu về nhà ở được dự báo là rất lớn.

Theo Chiến lược đô thị hóa của Nhà nước, nhu cầu xây dựng nhà ở đến năm 2020 là 18-20m²/người theo các chương trình phát triển nhà nhằm cung cấp các loại nhà ở phù hợp với các đối tượng xã hội có nhu cầu và mức thu nhập khác nhau. Xây dựng các công trình phục vụ công cộng, bảo đảm dành từ 3-5m² đất/người, đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân ở từng đô thị, dành 5% quỹ đất đô thị cho xây dựng công trình phục vụ công cộng. Theo xu hướng trên nhu cầu về nhà ở của

Thủ đô Hà Nội trong những năm tới còn rất lớn, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững và ổn định của Công ty.

Với sự gia tăng tốc độ đô thị hoá như dự báo, bên cạnh sự tăng trưởng căn hộ và nhà ở cao cấp, những năm tới được dự báo về sự bùng nổ thị trường nhà ở dành cho người có thu nhập trung bình.

Nền kinh tế hội nhập ngày càng sâu rộng, các công ty nước ngoài xâm nhập vào thị trường Việt Nam cùng với số lượng lớn đội ngũ chuyên gia nước ngoài. Do vậy, nhu cầu ổn định chỗ ở cho đối tượng này được dự báo với xu hướng gia tăng mạnh trong thời gian tới.

Lĩnh vực bất động sản với các dự án tập trung vào đối tượng khách hàng có thu nhập trung bình và trung bình khá của Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng dự kiến sẽ phù hợp với thị trường và có tiềm năng phát triển dài hạn.

3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổng Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Xây lắp

Trong giai đoạn 5 năm tới 2016-2020 với mục tiêu xác định xây lắp vẫn là ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, Tổng Công ty sẽ tập trung các công trình có nguồn vốn tốt như vốn từ Trái phiếu chính phủ về đầu tư xây dựng cơ bản, tập trung các gói thầu mang tính chất EPC, các công trình có nguồn vốn tài trợ từ nước ngoài, một số công trình BT hoặc BOT. Với mục tiêu đó, Tổng Công ty xây dựng kế hoạch 5 năm 2016-2020 với giá trị xây lắp chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng giá trị SXKD của toàn Tổng Công ty.

Sản xuất vật liệu xây dựng

Cũng trong giai đoạn này, Nhà máy thép đi vào hoạt động ổn định với công suất là 180.000 tấn/năm sẽ mang lại giá trị sản lượng lớn và ổn định, góp phần đẩy mạnh giá trị sản xuất công nghiệp của Tổng Công ty. Các sản phẩm chính khác như: Gạch quy chuẩn, bê tông thương phẩm, điện thương phẩm, cát vàng, đá, sỏi, cột điện ly tâm...cũng được đẩy mạnh trong thời gian này. Vì vậy, giá trị sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng vẫn sẽ là ngành nghề chính đem lại giá trị lớn thứ hai trong Tổng giá trị SXKD của toàn Tổng Công ty và sau cùng là giá trị kinh doanh khác.

Kinh doanh bất động sản

Tổng Công ty sẽ triển khai một loạt các dự án như: Dự án nhà ở cho cán bộ công chức NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật, Dự án tổ hợp công trình đa chức năng Sông Hồng Tower, Dự án chung cư và văn phòng Saphira Palace số 4 Chính Kinh, Dự án cải tạo khu tập thể Kim Giang, Dự án Tổ hợp nhà ở tái định cư và chung cư Sông Hồng Hoàng Mai...với tổng giá trị tương đối lớn 4.334 tỷ đồng. Mặt khác, thị trường Bất động sản ấm dần lên cùng với sự gia tăng mạnh về thanh khoản của thị trường căn hộ, hàng tồn kho giảm mạnh, nhiều dự án Bất động sản sẽ được tái khởi động, mở bán trong giai đoạn này sẽ tạo đà đẩy mạnh giá trị kinh doanh bất động sản, góp phần đẩy mạnh giá trị kinh doanh khác của Tổng Công ty so với giai đoạn trước.

Như vậy, cơ cấu các ngành nghề chính của Tổng Công ty trong giai đoạn này vẫn sẽ là: xây lắp là ngành nghề chính, tiếp đó là lĩnh vực sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng và sau cùng là kinh doanh khác (trong đó giá trị kinh doanh bất động sản là chính).

VIII. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Số lượng người lao động trong Tổng Công ty

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2014, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng có lao động, với cơ cấu như sau:

Bảng 10: Cơ cấu lao động thời điểm 31/12/2014

Phân loại	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
Số nhân sự trong Tổng Công ty	6.255	
Phân theo trình độ chuyên môn		
• Trên đại học	56	0,89
• Đại học	819	13,10
• Cao đẳng	138	2,21
• Trung học chuyên nghiệp	232	3,71
• Số cấp và công nhân kỹ thuật	3.995	63,87
• Lao động phổ thông	1.015	16,22
Phân theo đối tượng lao động		
• Lao động trực tiếp	5.011	80,10
• Lao động gián tiếp	1.244	19,90
Phân theo hợp đồng lao động		
• Hợp đồng xác định thời hạn	4.188	66,95
• Hợp đồng không xác định thời hạn	2.067	33,05
Phân theo giới tính		
• Nam	4.942	79,00
• Nữ	1.313	21,00

Nguồn: Số liệu hợp nhất của SHG

2. Chính sách đối với người lao động

Môi trường làm việc

Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, thoải mái và chuyên nghiệp để mọi cá nhân có thể phát huy hết khả năng của mình phục vụ cho công việc chung. Các chính sách của công ty luôn hướng về tinh thần đoàn kết giữa ban điều hành với CBCNV cũng như giữa các CBCNV với nhau. Điều này giúp cho tinh thần làm việc của công ty luôn đạt hiệu suất cao nhất.

Chính sách đối với người lao động

Người lao động làm việc tại Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng được hưởng đầy đủ các chế độ lương, thưởng, trợ cấp theo quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, công đoàn và các đoàn thể của Tổng Công ty thường xuyên quan tâm đến các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời, quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách ưu đãi cho cán bộ công nhân viên Tổng Công ty.

- Chính sách đào tạo: Công tác đào tạo được Tổng Công ty coi trọng, Tổng Công ty thường xuyên mở các khóa đào tạo ngắn ngày về giám sát công trình, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, chính sách thuế,.. và đào tạo cho lực lượng trực tiếp tham gia xây dựng, sản xuất, giúp cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ, chuyên môn.
- Chính sách tiền lương: Đối với chế độ tiền lương, Tổng Công ty tuân thủ theo Luật Lao động và Quy chế nâng bậc lương của Tổng Công ty đã ban hành.
- Chế độ đãi ngộ và khen thưởng: Tổng Công ty thực hiện tốt các chế độ phúc lợi như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ nghỉ phép, v.v cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng thực hiện chế độ thưởng bằng tiền mặt vào các ngày lễ lớn trong năm và thưởng lương tháng 13 vào dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

Mức lương bình quân

Bảng 11: Mức lương bình quân nhân viên của SHG

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ước Năm 2014
Mức lương bình quân	4.900.000	4.820.000	4.800.000

Nguồn: SHG

IX. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị Công ty đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Mức chia cổ tức hàng năm do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi Nghị quyết này.

Năm 2012 và 2013 Tổng Công ty không chi trả cổ tức. Năm 2014 tỷ lệ cổ tức dự kiến là 2,3%

X. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Các chỉ tiêu cơ bản

1.1 Hoạt động Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính như sau:

Bảng 12: Thời gian trích khấu hao

Nhóm thiết bị	Thời gian
Máy móc thiết bị	03 - 08 năm
Phương tiện vận tải	06 - 08 năm
Thiết bị văn phòng	03 - 08 năm
Phần mềm quản lý	03 - 05 năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 15 năm

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của Tổng Công ty

Nguyên giá tài sản cố định và thời gian khấu hao được xác định theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tổng Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản vay nợ. Tính đến thời điểm 31/12/2013, Tổng Công ty và Công ty mẹ không có các khoản nợ quá hạn nào.

1.3 Các khoản phải nộp theo quy định

Công ty thực hiện kê khai, nộp đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật

Bảng 13: Tổng hợp nộp ngân sách Nhà nước của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Chi tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Thuế GTGT đầu ra	1.206.710.314	3.377.000
Thuế thu nhập DN	3.861.054.927	1.737.273.708
Thuế thu nhập cá nhân	194.997.159	197.306.418
Các loại thuế khác	371.417.980	371.417.980
Tổng	5.634.180.380	2.309.375.106

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của SHG

Bảng 14: Tổng hợp nộp ngân sách Nhà nước của Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Thuế GTGT đầu ra	67.594.788.077	67.960.562.162
Thuế xuất, nhập khẩu	80.995.320	80.995.320
Thuế thu nhập DN	13.978.691.273	12.077.273.158
Thuế thu nhập cá nhân	1.226.992.592	1.198.030.198
Thuế tài nguyên	161.521.000	148.104.000
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	2.681.381.800	2.680.381.800
Các loại thuế khác	712.603.300	663.678.818
Các loại phí và phải nộp khác	194.109.526	150.276.222
Tổng	86.631.082.888	84.959.301.678

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của SHG

1.4 Tổng dư nợ vay

Bảng 15: Tổng dư nợ vay tại thời điểm 31/12/2013 của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Vay và nợ ngắn hạn	53.666.423.451	49.745.878.973
Vay ngân hàng	44.610.610.652	38.487.610.652
Vay đối tượng khác	1.300.000.000	611.626.747
Nợ dài hạn đến hạn trả	7.755.812.799	10.646.641.574
Vay và nợ dài hạn	238.655.770.966	229.567.081.565
Vay ngân hàng	238.455.770.966	229.567.081.565
Nợ dài hạn	200.000.000	200.000.000
Nợ dài hạn khác	200.000.000	200.000.000

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của SHG

Bảng 16: Tổng dư nợ vay tại thời điểm 31/12/2013 của Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Vay và nợ ngắn hạn	794.735.545.782	838.467.692.296
Vay ngân hàng	767.637.345.385	809.389.874.022
Vay đối tượng khác	14.790.479.270	15.223.176.700
Nợ dài hạn đến hạn trả	12.307.721.127	13.854.641.574

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Vay và nợ dài hạn	294.155.745.314	281.388.812.557
Vay ngân hàng	247.618.818.914	234.005.986.557
Vay đối tượng khác	193.400	846.093.000
Nợ dài hạn khác	46.536.733.000	46.536.733.000

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của SHG

1.5 Tình hình công nợ

Các khoản phải thu của Công ty mẹ - Tổng Công ty và của Tổng Công ty

Bảng 17: Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2013 của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Phải thu khách hàng	253.948.992.511	358.794.556.960
Trả trước cho người bán	344.156.902.200	404.020.020.216
Các khoản phải thu khác	45.689.794.450	95.850.652.064
Dự phòng phải thu khó đòi	-20.800.098.501	-20.825.598.501

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của SHG

Bảng 18: Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2013 của Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Phải thu khách hàng	526.156.455.123	567.460.121.815
Trả trước cho người bán	297.841.306.763	322.562.103.198
Các khoản phải thu khác	70.125.962.185	116.181.491.044
Dự phòng phải thu khó đòi	(37.612.390.196)	(37.224.249.241)

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của SHG

Các khoản phải trả của Công ty mẹ - Tổng Công ty và của Tổng Công ty

Bảng 19: Các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2013 của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Phải trả cho người bán	264.480.770.061	273.132.977.996
Người mua trả tiền trước	299.671.903.255	399.626.345.436
Thuế và các khoản phải nộp	5.634.180.380	2.309.375.106
Phải trả người lao động	2.805.219.643	5.085.476.059

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Chi phí phải trả	154.612.605.614	154.971.648.981
Các khoản phải trả khác	77.237.310.292	51.635.538.449
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.644.398.120	1.179.198.120

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của SHG

Bảng 20 : Các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2013 của Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Phải trả cho người bán	658.202.399.307	642.199.250.832
Người mua trả tiền trước	482.991.653.918	578.778.225.954
Thuế và các khoản phải nộp	86.631.082.888	84.959.301.678
Phải trả người lao động	22.097.187.937	24.286.701.601
Chi phí phải trả	176.388.616.473	190.456.931.048
Các khoản phải trả khác	180.544.078.655	113.384.020.162
Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.867.481.825	3.058.845.300

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của SHG

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Bảng 21: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	2012	2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,24	1,27
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,97
Hệ số thanh toán tức thời	Lần	0,15	0,04
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	361,05%	357,10%
Nợ/Tổng tài sản	%	78,31%	78,12%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Chi tiêu	Đơn vị	2012	2013
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/hàng tồn kho bình quân)	Vòng	2,85	2,87
Vòng quay tổng tài sản (DTT/TTS bình quân)	Vòng	0,47	0,46
Vòng quay các khoản phải thu (DTT/các khoản phải thu bình quân)	Vòng	1,14	1,14
Vòng quay các khoản phải trả	Vòng	0,77	0,74
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,47%	1,13%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH(ROE)	%	3,12%	2,32%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản(ROA)	%	0,68%	0,51%
Tỷ suất lợi nhuận HDSXKD/DTT	%	2,58%	2,64%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013

Chỉ số về khả năng thanh toán

Chỉ số thanh toán của Công ty mẹ - Tổng Công ty nhìn chung đang ở mức an toàn khi các chỉ số về khả năng thanh toán hiện thời cũng như chỉ số về khả năng thanh toán nhanh đều ở quanh ngưỡng 1 và có mức tăng trưởng nhẹ từ năm 2012 sang năm 2013. Điều này đảm bảo khả năng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ của Công ty mẹ - Tổng Công ty.

Riêng hệ số thanh toán tức thời của Công ty mẹ - Tổng Công ty hiện ở mức tương đối thấp trong năm 2013, 0,04 lần, giảm 0,11 đơn vị so với năm 2012. Tuy nhiên, việc hệ số này được duy trì ở mức thấp là tình trạng chung của các công ty cùng ngành khi các doanh nghiệp trong ngành xây dựng thường không nắm giữ nhiều tiền mặt trong tài khoản.

Chỉ tiêu cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn cho thấy có sự giảm nhẹ từ năm 2012 đến năm 2013, tuy nhiên tỉ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ - Tổng Công ty vẫn ở ngưỡng rất cao, 357%. Dấu hiệu này cũng được coi là tình trạng chung của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng khi những doanh nghiệp này luôn có nhu cầu lớn về nguồn vốn lưu động phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh dẫn tới việc phải huy động nguồn vốn này từ việc vay nợ.

Bên cạnh đó, chỉ số Nợ/Tổng tài sản của Công ty mẹ - Tổng Công ty trong năm 2013 cho thấy Công ty mẹ - Tổng Công ty vẫn đủ khả năng đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán nợ vay do tổng lượng tài sản gấp 1,28 lần so với tổng nợ.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm 2013, nền kinh tế vẫn cho thấy quá trình hồi phục chậm và những nỗi lo về việc thị trường bất động sản và xây dựng nguội lạnh. Bên cạnh đó là tính chất đặc thù của ngành Xây dựng dẫn đến việc các hệ số về năng lực hoạt động của Công ty mẹ - Tổng Công ty không ở mức tốt. Nguồn vốn của Công ty mẹ - Tổng Công ty đầu tư vào các sản phẩm cũng bị chiếm dụng tương đối lâu bởi các khách hàng dẫn đến việc vòng quay các khoản phải thu cũng ở mức rất thấp quanh ngưỡng 0,77.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Tuy trong năm 2013, nền kinh tế còn nhiều tồn tại và khó khăn cần được khắc phục, chi phí nguyên nhiên vật liệu đầu vào biến động, là những nguyên nhân khiến giá trị tuyệt đối của lợi nhuận tăng trưởng tốt nhưng các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty mẹ - Tổng Công ty có sự sụt giảm nhẹ so với năm trước. Chỉ tiêu ROE đạt 2,324% so với mức 3,12 trong năm 2012, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần đạt 1,13% so với 1,47% trong năm 2012. Tuy có sự sụt giảm về biên lợi nhuận sau thuế nhưng đây vẫn được coi là khả quan trong tình hình kinh tế chung trong nước cũng như quốc tế và điều này có được là nhờ việc Công ty mẹ - Tổng Công ty đã rất tích cực trong việc tăng cường các hoạt động kinh doanh, tìm kiếm doanh thu cũng như đưa ra các giải pháp để kiểm soát chi phí.

2.2. Chỉ tiêu tài chính của Tổng Công ty

Bảng 22: Các chỉ tiêu tài chính của Tổng Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2012	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0.94	0.96
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.50	0.50
Hệ số thanh toán tức thời	Lần	0.08	0.04
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	2284%	2434%
Nợ/ Tổng tài sản	%	94%	95%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/hàng tồn kho bình quân)	Vòng	1.29	1.09
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân)	Vòng	0.47	0.41
Vòng quay các khoản phải thu (Doanh thu thuần/khoản phải thu bình quân)	Vòng	1.73	1.38
Vòng quay các khoản phải trả (Doanh thu thuần/khoản phải trả bình quân)	Vòng	0.92	0.82
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0.28%	-0.26%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3.14%	-2.76%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	0.13%	-0.11%
Tỷ suất lợi nhuận HĐSXKD/ Doanh thu thuần	%	-0.53%	-0.85%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của SHG

XI. TÀI SẢN

Bảng 23: Tình hình tài sản cố định Công ty mẹ - Tổng Công ty tại 31/12/2013

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	34.568.641.080	10.073.119.309	24.495.521.771
Máy móc thiết bị	41.726.890.372	17.897.601.715	23.829.288.657
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	20.304.476.794	9.579.523.117	10.724.953.677
Thiết bị dụng cụ quản lý	599.751.382	345.534.139	254.217.243
Tổng	97.199.759.628	37.895.778.280	59.393.981.348
Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng đất	36.033.200.000	-	36.033.200.000

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty mẹ - Tổng Công ty năm 2013

Bảng 24: Tình hình tài sản cố định Tổng Công ty tại 31/12/2013

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	127.058.283.632	42.775.830.010	84.282.453.622
Máy móc thiết bị	247.066.224.967	56.151.398.309	190.914.826.658
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	42.416.125.631	20.958.843.813	21.457.281.818
Thiết bị dụng cụ quản lý	2.501.367.278	1.915.270.908	586.096.370
Tài sản cố định khác	456.689.234	192.764.511	263.924.723
Tổng	419.498.690.742	121.994.107.551	297.504.583.191
Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Phần mềm máy tính	124.411.850	106.733.772	17.678.078
Quyền sử dụng đất	46.493.147.395	551.404.852	45.941.742.543
Tổng	46.617.559.245	658.138.624	45.959.420.621

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2013 của SHG

XII. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC TRONG NĂM 2015

Căn cứ vào tình hình kinh tế chung của cả nước và tình hình phát triển chung của ngành trong năm 2015, với mục tiêu cơ cấu lại danh mục ngành nghề SXKD, điều chỉnh lại các mục tiêu sản xuất của các ngành nghề, xác định rõ mục tiêu: sản lượng là quan trọng nhưng lợi nhuận là mục tiêu chính, ổn định sản xuất, vượt qua giai đoạn khó khăn, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng xây dựng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, với các nội dung sau:

Bảng 25: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2014 - 2015

Chỉ tiêu	2014		2015	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2013	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2014
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	2.004	50%	2.579	28,7%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	270	-	270	-
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	8,03	128%	25,4	216%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,4%	52%	0,98	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	2,97%	128%	0,98	-
Cổ tức	2,3%	-	2,3%	0%

Nguồn: SHG

Theo kế hoạch năm 2015, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của SHG sẽ tăng vượt trội so với năm 2014 và sẽ là cơ sở để Tổng Công ty tiếp tục thực hiện cam kết trả cổ tức cho các Cổ đông. Tuy gặp nhiều khó khăn trong năm 2013 – 2014 do nền kinh tế phục hồi chậm, báo cáo kinh doanh của Tổng Công ty không đạt hiệu quả như mong muốn, nhưng với tiềm lực phát triển mạnh mẽ của Tổng Công ty, kế hoạch kinh doanh vẫn được xây dựng liên tục cùng với những biện pháp cải tổ mạnh mẽ các khâu sản xuất kinh doanh nhằm giảm thiểu rủi ro và giá vốn kết hợp với niềm tin về sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế trong tương lai gần sẽ giúp Tổng Công ty đạt được những kế hoạch đề ra trong năm 2015.

XIII. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN

Không có

XIV. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH

Để đạt mục tiêu trở thành Tổng công ty mạnh của ngành Xây dựng, Tổng công ty đặt giải pháp Tái cấu trúc lên hàng đầu, xác định chỉ có Tái cấu trúc, thoái vốn tại những Công ty thành viên làm ăn thua lỗ mới có thể giải quyết dứt điểm những tồn đọng cũ, tạo ra được sự đổi mới thực sự về lượng và chất để Tổng công ty cất cánh, mở ra con đường làm ăn hiệu quả và phát triển.

Tổng công ty đã và đang thực hiện tái cơ cấu theo Chiến lược phát triển được Bộ Xây dựng phê duyệt bao gồm: tập trung tài chính cho Công ty mẹ; chỉ đạo triển khai các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ; thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư của Tổng công ty; tổ chức tiếp thị đấu thầu các công trình EPC, dự án lớn trong và ngoài nước để đảm bảo việc làm và thu nhập cho CBCNVLD; đẩy mạnh công tác xuất nhập khẩu, mở rộng đối tác, thị trường; nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

Tổng công ty sẽ rà soát cơ cấu lại các khoản đầu tư, nâng cao công tác quản trị nội bộ, tăng cường kiểm soát doanh thu, khai thác linh hoạt có hiệu quả mọi nguồn vốn trên thị trường để đảm bảo cho việc huy động các nguồn vốn lớn phục vụ SXKD và đầu tư phát triển v.v. Tổng Công ty cũng không ngừng xây dựng đội ngũ CBCNV có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, phát triển toàn diện, đồng thời tăng cường khả năng cạnh tranh, nâng cao uy tín thương hiệu Sông Hồng trên thị trường, góp phần gia tăng giá trị vốn góp của cổ đông cũng như đảm bảo hài hòa lợi ích của người lao động và lợi ích xã hội.

Bảng 26: Các hợp đồng lớn, dự án đã trúng thầu đang và sẽ thực hiện trong thời gian tới

Dự án	Giá trị Hợp đồng (VND)
Cải tạo hệ thống thoát nước thuộc lưu vực sông Tô Lịch, Hoàng Liệt, Lừ, Sét	455.802.000.000
Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng	176.943.000.000
Bệnh viện đa khoa Bắc Giang	400.000.000.000
Hệ thống thoát nước Cần Thơ	103.000.000.000
Dự án nhà xuất bản chính trị Quốc gia	500.000.000.000
Dự án Cung quy hoạch tỉnh Quảng Ninh	600.000.000.000
Gói thầu XL-05 thuộc dự án mở rộng QL1, tỉnh Khánh Hòa	118.154.000.000

Nguồn: SHG

Bảng 27: Các dự án bất động sản tiêu biểu sẽ triển khai trong thời gian tới

Dự án BĐS đang triển khai	Địa điểm
Dự án nhà ở cho cán bộ công chức Nhà xuất bản chính trị Quốc gia	Bắc Cổ Nhuế - Chèm - Hà Nội
Dự án Tổ hợp nhà ở tái định cư và chung cư Sông Hồng - Hoàng Mai	Phường Lĩnh Nam, Hà Nội
Dự án tổ hợp công trình đa chức năng Sông Hồng Tower – Tây Hồ Tây	Khu ĐTM Hà Nội, Xuân Đình, Hà Nội
Dự án chung cư và văn phòng Sapphire Palace	Số 4 – Thanh Xuân – Hà Nội

Nguồn: SHG

XV. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY

Không có

PHẦN 2. QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bảng 28: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đặng Tiên Phong	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không điều hành
2	Nguyễn Văn Hiến	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Phó Tổng Giám đốc
3	Phạm Văn Nghĩa	Ủy viên Hội đồng quản trị	Tổng Giám đốc
4	Lã Tuấn Hưng	Ủy viên Hội đồng quản trị	Không điều hành
5	Phan Việt Anh	Ủy viên Hội đồng quản trị	Không điều hành

Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

1. Ông Đặng Tiên Phong - CTHĐQT

Ông	:	Đặng Tiên Phong
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	11/11/1963
Nơi sinh	:	Mê Linh, Hà Nội
Số CMND	:	011743294
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Phúc Yên, Mê Linh, Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú	:	Số 6, ngõ 90, Ngụy Như KonTum, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sĩ Kiến trúc
Quá trình công tác	:	
- Từ T8/1992-T7/2004	:	Giảng viên Trường ĐH Kiến trúc, Phó Chủ nhiệm xưởng đào tạo, xưởng trưởng thiết kế, PGĐ XN, GD Trung tâm Tư vấn thiết kế và XD thuộc Cty Đầu tư PT Điện lực và Hạ tầng.
- Từ T8/2004-T8/2006	:	Phó GD Chi nhánh TCT Sông Hồng tại Hà Nội, Phó GD Công ty CP XD Sông Hồng
- Từ T9/2006-T5/2007	:	GD Chi nhánh TCT Sông Hồng tại Hà Nội, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng

- Từ T6/2007-T7/2008	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Sông Hồng, kiêm Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Dầu khí Sông Hồng
- Từ T8/2008 - T4/2010	:	Ủy viên BTV Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc TCT Sông Hồng
- Từ T5/2010- T10/2012	:	Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
- Từ T11/2012- T10/2013	:	Phó Bí thư Đảng ủy, Q. Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Sông Hồng
- Từ T11/2013 đến nay	:	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Địa ốc Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	6.024.200 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	5.724.000 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	300.200 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	- Vợ - Trần Phương Lan - 200.000 cổ phiếu SHG - Con: 0 cổ phiếu

2. Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Chủ tịch HĐQT

Ông	:	Nguyễn Văn Hiến
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	25/3/1965
Nơi sinh	:	Nam Định
Số CMND	:	012893731
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Quê quán	:	Nam Tiến, Nam Trực, Nam Định
Địa chỉ thường trú	:	Số 6, Ngách 1, ngõ 53 Nguyễn Ngọc Vũ, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác	:	
7/1993-8/1995	:	Làm việc tại Chi nhánh Công ty VTTB Hòa Bình – Tổng Công ty Sông Đà
8/1995-12/1996	:	Làm việc tại Công ty XD Sông Đà 4 – Tổng Công ty Sông Đà
1/1997-2/1998	:	Phó Kế toán trưởng Công ty XD Sông Đà 4 – TCT Sông Đà
3/1998-10/2001	:	Kế toán trưởng Công ty XD Sông Đà 4 – TCT Sông Đà
11/2001-8/2002	:	P.Kế toán trưởng đại diện kiêm Phó Kế toán trưởng BDH Sê San 3 tại Miền Trung
9/2002-8/2004	:	Phó Kế toán trưởng kiêm Kế toán trưởng Ban quản lý Dự án Xi măng Hạ Long
9/2004-5/2006	:	Phó Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 12 – TCT Sông Đà
5/2006-10/2006	:	Phó Kế toán trưởng Tổng Công ty XD Sông Hồng; Phụ trách công tác đối ngoại TCT
11/2006-8/2007	:	Ủy viên BCH Đảng ủy, Kế toán trưởng Tổng Công ty Sông Hồng; Phụ trách công tác đối ngoại Tổng Công ty
8/2007-4/2010	:	Ủy viên BCH Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Sông Hồng; Phụ trách công tác đối ngoại Tổng Công ty
5/2010- 10/2014	:	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra TCT, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
11/2014 đến nay	:	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra TCT, Ủy viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Sông Hồng 8
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	12.300 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	0 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	12.300 cổ phiếu

Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

3. Ông Phạm Văn Nghĩa - TVHĐQT kiêm Tổng giám đốc

Ông	:	Phạm Văn Nghĩa
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	13/10/1962
Nơi sinh	:	Thái Bình
Số CMND	:	012893433
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Quốc Tuấn, Kiến Xương, Thái Bình
Địa chỉ thường trú	:	Số 1, Tập thể 406 Bộ Giáo dục đào tạo, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Xây dựng
Quá trình công tác	:	
2/1999-4/2005	:	Kỹ sư XD, Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 8, Đội trưởng công trình Công ty XD Bảo tàng Hồ Chí Minh – Tổng Công ty XD Hà Nội
5/2005-5/2007	:	Phó giám đốc Công ty XD số 22 kiêm Giám đốc Chi nhánh tại Hà nội – Công ty XD số 22; Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty XD số 22 – Tổng Công ty Sông Hồng
6/2007- 8 /2010	:	Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP XD số 1 Sông Hồng
9/2010-10/2013	:	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng Công ty CP Sông Hồng, Bí thư Đảng bộ, Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty CP XD số 1 Sông Hồng
11/2013 đến nay	:	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty CP Sông Hồng, Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc SHG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần XD số 1 Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	: 5.420.000 cổ phiếu
Trong đó:	
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	: 5.400.000 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	: 20.000 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	: Không

4. Ông Lã Tuấn Hưng - TV HĐQT

Ông	: Lã Tuấn Hưng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh:	: 23/4/1973
Nơi sinh	: Bình Lục, Hà Nam
Số CMND	: 012165747
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Bối Cầu, Bình Lục, Hà Nam
Địa chỉ thường trú	: Nhà số 6, ngõ 18 Phạm Hùng, Hà Nội
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác	:
Từ 4/1994-12/2002	: Kỹ thuật viên Công ty Khách sạn du lịch Kim Liên – Hà Nội
Từ 1/2003-3/2007	: Giám đốc Công ty CP Công nghệ quốc gia, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
Từ 3/2007-10/2010	: Giám đốc Trung tâm Khoa học công nghệ và Xuất nhập

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

		khẩu Sông Hồng – 70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội
Từ 10/2010-9/2012	:	Giám đốc Công ty CP Công nghệ và Truyền thông Sông Hồng – Tổng Công ty CP Sông Hồng – 70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội
Từ 9/2012 -12/2013	:	Giám đốc Công ty CP Nhân lực quốc tế và Thương mại Sông Hồng – 70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội.
Từ 1/2014 đến nay:	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty; Ủy viên Hội đồng Quản trị TCT CP Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Nhân lực QT và TM Sông Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần công nghệ và Truyền thông Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	4.343.500 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	4.320.000 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	23.500 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

5. Ông Phan Việt Anh - TVHĐQT

Ông	:	Phan Việt Anh
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	5/10/1975
Nơi sinh	:	Hà Nội
Số CMND	:	011744149
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Điện Quang, Điện Bàn, Quảng Nam

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Địa chỉ thường trú	:	Số 66 Phan Đình Phùng, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ 14/7/1997-13/10/2002:	:	Chuyên viên Công ty Điện toán và Truyền số liệu – TCT Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Từ 14/10/2002-04/01/2004:	:	Chuyên viên Văn phòng TCT Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Từ 05/01/2004-01/10/2008:	:	Chuyên viên Ban đầu tư phát triển – Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Từ 8/10/2008-23/9/2009:	:	Trợ lý Tổng giám đốc Tổng Công ty Sông Hồng
- Từ 24/9/2009 -10/2014:	:	Phó Tổng giám đốc
- Từ 11/2014 đến nay:	:	Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Sông Hồng Miền Trung Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Reenco Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG Trong đó	:	4.330.000 cổ phiếu
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	4.320.000 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	10.000 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

II. BAN KIỂM SOÁT

Bảng 29: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Anh Tài	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Phạm Thị Mai Hương	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Hoàng Tùng Thiện	Thành viên Ban Kiểm soát

Sơ yếu lý lịch thành viên BKS

1. Ông Trần Anh Tài - Trưởng Ban kiểm soát

Ông	: Trần Anh Tài
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh:	: 3/7/1977
Nơi sinh	: Nghệ An
Số CMND	: 132763256
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Thành phố Vinh, Nghệ An
Địa chỉ thường trú	: Hà nội
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:
- Từ T11/1999-3/2003:	: Kế toán tổng hợp, Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Sông Đà 4- Tổng Công ty Sông Đà
- Từ T4/2003-4/2005:	: Trưởng phòng Kiểm toán Công ty CP Kiểm toán và tư vấn Thăng Long
- Từ T5/2005-3/2007:	: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Phó giám đốc Công ty Kiểm toán Hà Nội
- Từ T4/2007- 5/2010:	: Phó phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Sông Hồng
- Từ T6/2010 đến nay:	: Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty CP Sông Hồng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Trưởng Ban Kiểm soát các Công ty: Công ty CP XD số 1 Sông Hồng, Công ty CP đầu tư địa ốc Sông Hồng, Công ty CP Đầu tư và XD Sông Lô
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	500 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	0 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	500 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

2. Bà Phạm Thị Mai Hương - Thành viên BKS

Bà	:	Phạm Thị Mai Hương
Giới tính	:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	:	27/11/1970
Nơi sinh	:	Nghệ An
Số CMND	:	013162395
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An
Địa chỉ thường trú	:	Nhân Mỹ, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ T12/1994-T5/1999:	:	Giáo viên Trường Trung học Kinh tế Phú Thọ
- Từ T6/1999-T7/2004:	:	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Nhôm Sông Hồng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

- Từ T8/2004-T3/2006:	:	Phó phòng Tài chính Kế toán TCT Xây dựng Sông Hồng
- Từ T4/2006-T4/2007:	:	Kế toán trưởng Chi nhánh TCT Xây dựng Sông Hồng
- Từ T5/2007-T11/2009:	:	Kế toán trưởng, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng
- Từ T12/2009-T4/2013:	:	Phó Giám đốc Ban TCT Đầu tư Phát triển Nhà Hà Nội
- Từ T5/2013 -10/2014:	:	Phó Ban Thư ký Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
- Từ T11/2014 đến nay:	:	Phó Ban Thư ký, Thành viên Ban Kiểm soát SHG
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Ban Thư ký, Thành viên Ban Kiểm soát SHG
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	0 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của Bộ xây dựng	:	cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

3. Ông Hoàng Tùng Thiện - TVBKS

Ông	:	Hoàng Tùng Thiện
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	19/7/1978
Nơi sinh	:	Nam Định
Số CMND	:	162241193
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Yên Thành, Ý Yên, Nam Định

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Địa chỉ thường trú	:	Số 134, Tập thể Liên đoàn địa chất xạ hiếm, Xuân Phương, Từ Liêm, Hà nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ T7/2001-T7/2008:	:	Kế toán viên, Kế toán tổng hợp Công ty Thép và Vật tư Công nghiệp, Nhà máy Ống thép Việt Đức
- Từ T8/2008-T4/2009:	:	Kế toán trưởng, trợ lý giám đốc tài chính Công ty TNHH Panasonic Communication Việt Nam
- Từ T5/2009-T11/2010:	:	Phó phòng Tài chính, Trợ lý Phó Tổng giám đốc Tài chính; Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Geleximco
- Từ T12/2010-T10/2012:	:	Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần Đầu tư Tây Bắc
- Từ T11/2012-T8/2013:	:	Trưởng phòng Tài chính, Kiểm soát tài chính Công ty cổ phần Lạc Việt
- Từ T10/2013-T11/2013:	:	Phó phòng Kế toán CTCP Xây dựng số 1 Sông Hồng
- Từ T12/2013-10/2014:	:	Trợ lý Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
- Từ T11/2014 đến nay:	:	Trợ lý Tổng giám đốc TCT, Thành viên Ban Kiểm soát SHG
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Trợ lý Tổng giám đốc TCT, Thành viên Ban Kiểm soát SHG
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Thép Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	0 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

Bảng 30: Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Văn Nghĩa	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Văn Hiến	Phó Tổng giám đốc
3	Phùng Minh Bằng	Phó Tổng giám đốc – Kế toán trưởng
4	Mai Văn Đông	Phó Tổng giám đốc
5	Nguyễn Tất Thành	Phó Tổng giám đốc
6	Trần Huy Hoàng	Phó Tổng giám đốc
7	Nguyễn Đức Toàn	Phó Tổng giám đốc
8	Phùng Quang Hải	Phó Tổng giám đốc

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Phạm Văn Nghĩa - Tổng Giám đốc được nêu tại phần Ông Phạm Văn Nghĩa - TVHDQT kiêm Tổng giám đốc**
- Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Tổng Giám đốc được nêu tại phần Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Chủ tịch HĐQT**
- Bà Phùng Minh Bằng - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

Bà	: Phùng Minh Bằng
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh:	: 7/4/1962
Nơi sinh	: Lạng Sơn
Số CMND	: 012522939
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Nùng
Quê quán	: Đoài Khôn, Quảng Yên, Cao Bằng
Địa chỉ thường trú	: Phòng 205- N3, Ngõ 167/37, phường Tây Sơn, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội.
Trình độ văn hóa	: 10/10
Trình độ chuyên môn	: Thạc sĩ Quản trị Tài chính

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Quá trình công tác	:	
1985 - 1991	:	Công tác tại Ngân hàng Đầu tư phát triển Thủy điện Hòa Bình- Tỉnh Hòa Bình
1991 - 1993	:	Phó trưởng phòng tài vụ - Công ty cung ứng vật tư TCT Sông Đà.
1993 - 2000	:	Kế toán trưởng-Xí nghiệp XL Vật tư vận tải Sông Đà-TCT Sông Đà
2000 - 2003	:	Phó giám đốc Xí nghiệp XL Vật tư vận tải Sông Đà-TCT Sông Đà.
2003 – 2006	:	Kế toán trưởng công ty Sông Đà 12 – TCT Sông Đà
2006- 2007	:	Phó giám đốc công ty CP thương mại và vận tải Sông Đà-TCT Sông Đà
8/2007- 5/2010	:	Kế toán trưởng – Tổng Công ty Sông Hồng – Bộ Xây dựng.
6/2010-12/2013	:	Ủy viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng SHG
22/01/2014 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng SHG
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng SHG
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần XD Đô thị Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	100 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	0 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	100 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

4. Ông Mai Văn Đông - P.TGD

Ông	:	Mai Văn Đông
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	13/7/1960
Nơi sinh	:	Hà Nội

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Số CMND	:	012484429
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Cao Thành, Ứng Hòa, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Số 9, Ngách 167/15, Ngõ 167, Phố Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Đô thị
Quá trình công tác	:	
5/1998 – 5/1999	:	Cán bộ kỹ thuật (Hợp đồng) thi công công trình "Trung tâm dịch vụ phía Nam" –Bưu điện Hà Nội
6/1999-10/2000	:	Cán bộ kỹ thuật (Hợp đồng) thi công công trình đường 13-Cty công trình giao thông 246
10/2000-6/2006	:	Phó giám đốc Chi nhánh SHG tại Hà Nội. Phó giám đốc Công ty INCOMEX- SHG.
9/2006-5/2007	:	Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và Điều hành Dự án – Tổng Công ty Sông Hồng
6/2007- 12/2008	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Sông Hồng, Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và Điều hành DA TCT Sông Hồng
1/2009-6/2009	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Sông Hồng
7/2009-5/2011	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Sông Hồng, Giám đốc BDH Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1- SHG
5/2011 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần XD số 1 Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	20.000 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	0 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	20.000 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

5. Ông Nguyễn Tất Thành - P.TGD

Ông	:	Nguyễn Tất Thành
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	13/8/1962
Nơi sinh	:	Hà Nội
Số CMND	:	023133833
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Mỹ Văn, Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	:	152/12A đường Điện Biên Phủ-P25- Bình Thạnh- Tp. HCM
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Cơ khí
Quá trình công tác	:	
Từ T3/1987-1999	:	Cán bộ kỹ thuật, Bí thư Đoàn TNCSHCM Công ty Cơ khí công trình thủy 276
Từ năm 2000-7/2007	:	Phó Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty Sông Hồng tại TP Hồ Chí Minh
Từ 8/2007-7/2010	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Sông Hồng, Giám đốc Chi nhánh TCT tại TP Hồ Chí Minh
Từ 8/2010- nay	:	UV BTV Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc TCT CP Sông Hồng, Giám đốc Công ty CP Sông Hồng Sài gòn
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT /Giám đốc Công ty CP Sông Hồng Sài gòn
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	2.200 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	0 cổ phiếu

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	2.200 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

6. Ông Trần Huy Hoàng - P.TGD

Ông	:	Trần Huy Hoàng
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	09/5/1975
Nơi sinh	:	Hà Nội
Số CMND	:	011706643
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	:	C1-B3-106 Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:	
Tháng 9/1997 đến Tháng 12/1998	:	Chuyên viên Kế hoạch Đầu tư – phòng Kế hoạch – Trung tâm Quản lý bay dân dụng Việt Nam
Tháng 01/1999 đến Tháng 6/2005	:	Ban quản lý thực hiện Dự án – Trung tâm Quản lý bay dân dụng Việt Nam
Tháng 7/2005 đến Tháng 10/2010	:	Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam - Giám đốc Trung tâm xúc tiến Đầu tư và Tư vấn Kinh doanh thuộc Công ty TNHH MTV Sở hữu trí tuệ VCCI
Tháng 11/2010-1/2011	:	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị SHG
Tháng 2/2011 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Sông Hồng

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Hồng Đại Phát Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tân Long Sông Hồng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	0 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

7. Ông Nguyễn Đức Toàn - P.TGD

Ông	:	Nguyễn Đức Toàn
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	20/11/1963
Nơi sinh	:	Hà Nội
Số CMND	:	
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Số 43, Ngõ 318, Đường La Thành, Thành phố Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Xây dựng
Quá trình công tác	:	
Tháng 3/1986 –Tháng 3/2003	:	Kỹ sư Công ty Công nghệ Địa Vật Lý
Tháng 4/2003-Tháng 9/2005	:	Kỹ sư Công ty Nước và Môi trường Việt Nam
Tháng 10/2005- Tháng 4/2006	:	Phó Giám đốc Xí nghiệp 2 – Công ty Đầu tư Xây dựng và Xuất nhập khẩu Hà Nội
Tháng 5/2006- Tháng 10/2006	:	Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Xây dựng Sông

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

		Hồng
Tháng 11/2006- Tháng 02/2007	:	Kỹ sư Công ty CP Xây dựng Sông Hồng
Tháng 3/2007-Tháng 12/2008	:	Phó Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và Điều hành Dự án Tổng Công ty Sông Hồng
Tháng 01/2009- Tháng 6/2009	:	Trưởng phòng Kỹ thuật Cơ giới Tổng Công ty Sông Hồng
Tháng 7/2009-12/2010	:	Giám đốc Ban điều hành Xây dựng Nhà thi đấu Đà Nẵng
01/2011-1/2011	:	Giám đốc Ban điều hành thi công gói thầu số 3 – DA thoát nước Hà Nội
2/2011- 5/2014	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty kiêm Giám đốc Ban điều hành thi công gói thầu số 3- Dự án thoát nước Hà Nội, Trưởng phòng Kỹ thuật Tổng Công ty CP Sông Hồng
6/2014- Nay	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty kiêm Giám đốc Ban điều hành DA XD Nhà thi đấu Đà Nẵng- SHG
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	0 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

8. Ông Phùng Quang Hải - P.TGD

Ông	:	Phùng Quang Hải
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	:	14/9/1977
Nơi sinh	:	Hà Nội
Số CMND	:	011892733
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Quê quán	:	Xuân Đĩnh, Từ Liêm, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Nhà số 12, ngõ 2 Khu Trung, Xuân Đĩnh, Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế, Kỹ sư Xây dựng cầu đường
Quá trình công tác	:	
Tháng 11/2000-7/2002	:	Cán bộ Công ty vật tư thiết bị và xây dựng công trình giao thông – Bộ Giao thông VT
Tháng 7/2002-9/2007	:	Công ty CP Xây dựng công trình 1 – Tổng Công ty XD công trình giao thông I, các chức vụ: Phó phòng Kế hoạch, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Bí thư Đoàn Thanh niên, Ủy viên UB kiểm tra Đoàn thanh niên Tổng Công ty XD công trình giao thông I
Tháng 9/2007-12/2008	:	Trưởng phòng Kế hoạch đấu thầu – Trung tâm đấu thầu và điều hành dự án Tổng Công ty Sông Hồng – Bộ Xây dựng
Tháng 1/2009-12/2013	:	Trưởng các phòng: Tiếp thị đấu thầu, Kỹ thuật đấu thầu, Đấu thầu Tổng Công ty CP Sông Hồng
Tháng 1/2014 -7/2014	:	Phó Tổng giám đốc TCT kiêm Trưởng phòng Đấu thầu SHG
Tháng 8/2014 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc TCT CP Sông Hồng
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức đăng ký giao dịch	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại SHG	:	30.000 cổ phiếu
Trong đó:		
Cổ phần đại diện nắm giữ của BXD	:	0 cổ phiếu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	30.000 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	Không

IV. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty sẽ thực hiện các công tác quản trị công ty theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, Tổng Công ty đang xây dựng các Quy chế quản trị Công ty, Quy chế Tài chính, Quy chế Công bố thông tin v.v để phù hợp quy định của Công ty đại chúng quy mô lớn.

PHẦN 3. PHỤ LỤC

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2015

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đã Ký)

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã Ký)

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIMEBANK

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã Ký)

MẠC QUANG HUY